

Mật Tạng Bộ 1 \_ No.882 (Tr.424 \_ Tr.426)

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÂN THẬT NHIẾP ĐẠI THỪA  
HIỆN CHỨNG TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYỂN THỨ HAI MƯƠI LĂM\_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc  
Khanh\_ Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) nhóm THI HỘ  
phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

NHẤT THIẾT NHƯ LAI NHIẾP NHẤT THIẾT NGHI QUY  
TÙY ỨNG PHƯƠNG TIỆN QUẢNG ĐẠI GIÁO LÝ  
\_PHẦN THỨ HAI MƯƠI BA\_ CHI HAI\_

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của các Bộ** (Sarva-kula-karma-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của Như Lai** (Tathāgata-karma-siddhi-tantram). Tụng là:

Tất cả hữu tình đều thành Phật

Hoặc thành Bồ Tát, lại cũng thế

Như Giáo đã nói, y Pháp Nghi

Hay ban **Yết Ma Thắng Thành Tựu** (Karmāgra-siddhi)

**Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-karma-siddhi-tantram)

Bày dùng bốn loại Thắng Cúng Dường

Bốn loại Pháp tương ứng cũng thế

Tùy bốn Thời ấy, làm Pháp Nghi

Nên làm việc thành tựu Yết Ma

**Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-karma-siddhi-tantram)

Vì muốn phá diệt hữu tình ác

Tùy Pháp chẳng lành, cũng nên làm

**Kim Cương Bộ Yết Ma Nghi** này

Hay ban tất cả Thắng Thành Tựu

**Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-karma-siddhi-tantram)

Chư Hữu sợ hãi, ban không sợ (vô úy)

Như Giáo đã nói Pháp cũng thế

**Liên Hoa Bộ Yết Ma Nghi** này

Hay ban tất cả Phật Thành Tựu

**Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-karma-siddhi-tantram)

Y Pháp ban **Bảo Quán Đỉnh** ấy

Viên mãn tất cả Thắng Ý Nguyên

Chư Phật, các hữu tình cũng thể  
Thành tựu tất cả việc Yết Ma  
Như bên trên, đó là **Giáo Lý Thành Tựu Yết Ma** của các Bộ

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của các Bộ** (Sarva-kula-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của Như Lai** (Tathāgata-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhi)

**Pháp Tính chư Phật** (Buddhānām-dharmatā) trụ ở trong

Liên dùng Trí đó thành Phật Tôn

Ngoài đây, không riêng Phật đạt được

**Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

Y Pháp, quán tưởng ở **Đại Ấn** (Mahā-mudrām)

Hay thành tất cả việc thành tựu

Đây tức **Như Lai Bộ Pháp Môn**

Ban **thắng thành tựu Pháp Tính** (Dharmatottama-siddhi) ấy

**Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

**Tam Muội Thắng Ấn** (Samayāgrya-mudrām) y Pháp kết

Hay thành **tất cả việc Yết Ma** (Sarva-karmanī)

Y Bản Pháp Nghi **Đại Ấn** ấy

Liên được **thắng thành tựu Kim Cương** (Vajrottama-siddhi)

**Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

Bản Pháp Dụng của các **Pháp Ấn** (Dharma-mudrām)

Như Pháp Nghi ấy chuyển Pháp Ấn

Mà **Thành Tựu Diệu Pháp Môn** này

Tức **Pháp Kim Cương** (Vajra-dharma) của **Pháp Tính** (Dharmatā)

**Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-dharmatā-jñāna-siddhi-tantram)

Y Pháp Dụng của **Yết Ma Ấn** (Karma-mudrām)

**Chày Yết Ma Kim Cương** (Karma-vajram) an tim

Như vậy quán tưởng **Pháp Tính** (Dharmatā) thành

Liên được tất cả **Thắng Yết Ma**

Như bên trên, đó là **Giáo Lý Thành Tựu Pháp Tính Trí** của các Bộ.

\_Tiếp lại, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn của các Bộ** (Sarva-kula-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn của Như Lai** (Tathāgata-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa**

**Tịnh Nguyệt Kim Cương** (Candra-vajra) Thắng Pháp dụng

Tùy các sắc tướng hiện, ứng biết  
Cũng vậy, Thế Gian tùy tướng hiện  
**Tịnh trong tịnh** (Śuddhe śudham) Thăng Trí ứng biết  
Tướng ấy trắng tinh mà sáng tỏ  
**Nhiễm trong nhiễm** (Rakte raktam) hiện thân phần nô  
Tùy các sắc tướng, thân ấy hiện

**Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

Y Pháp Đại Ấn mà cùng hợp  
**Nguyệt Mạn Noa La** (Candra-maṇḍala) **diệu quang minh** (Sa-prabham)  
Tùy ngay việc ấy, nếu hiểu thấu  
Cũng thế đều biết ý **Thế Gian** (Jagad-manah)

**Giáo Lý Thành tựu Trí Ấn của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

Hoặc tại hư không, hoặc phương khác  
Tùy hiện **Phần Nộ Mạn Noa La** (Krodha-maṇḍala)  
Nếu tướng như vậy, có chỗ quán  
Ấy, ý như vậy đều hiểu rõ

**Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

**Văn tự vi diệu** (Sūkṣmam-akṣara) bày thành hàng  
Tướng hiện trong **phần vị trên không** (Ākāśa-bhūmi)  
Tùy các sắc tướng, thứ tự biết  
Ấy tướng như vậy tùy tâm hiện

**Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-jñāna-mudrā-siddhi-tantram)

\_ Nên quán sát khắp các Thế Gian  
Nếu tướng như vậy có đối ngoại  
Ấy, tướng như vậy, quán cũng thế  
Nên **tâm Thế Gian** (Jagac-cittam) đều hiểu rõ  
\_ Đây, tâm như vậy cùng hợp nên  
Trong đó có đi cũng có đến  
Nếu trong chỗ làm có dao động  
Tùy tướng đã thấy, hiện cũng thế  
\_ Hết thấy mỗi mỗi các hữu tình  
Dùng **Đẳng Chí** (Samāpatti) Tâm quán tướng khắp  
Mỗi một chỗ thấy ấy cũng thế  
Nên **tất cả Tâm** (Sarva-cittam) đều hiểu thấu  
Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói  
Như bên trên, đó là **Giáo Lý Thành Tựu Trí Ấn** của các Bộ

\_ Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý Trí Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-siddhi-jñāna-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Trí Thành Tựu của Như Lai** (Tathāgata-siddhi-jñāna-tantram)

**Đại Sĩ gia trì** (Sattvādhiṣṭhāna) Thăng Pháp Dụng  
Tưởng thân mình tức **ảnh tượng Phật** (Buddha-bimbam)  
Đây, Trí như vậy nếu tương ứng  
Liên được Tối Thượng Phật Thành Tựu

**Giáo Lý Trí Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-siddhi-jñāna-tantram)  
Hoặc tại hư không, hoặc phương khác  
Hiện **Mạn Noa La màu trắng vàng** (Śveta-pītābha-maṇḍala)  
Trong có **Tự Ấn Đại Sĩ Thân** (Sva-mudrā-sattvam-ātmanam)  
Rành mạch sáng sủa, có thể thấy

**Giáo Lý Trí Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-siddhi-jñāna-tantram)  
Nếu tưởng như vậy, các ảnh tượng  
Trong đó màu đen tùy ứng quán  
**Kim Cương Bộ Thăng Thành Tựu Môn** (Siddhir-vajra-kulasyāgrā)  
Mau được ước muốn đều như ý

**Giáo Lý Trí Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-siddhi-jñāna-tantram)  
**Hư không** (Ākāśa) ấy **màu xanh** (Nīla) mầu nhiệm  
Trong đó tùy thấy **tướng hoa sen** (Padmākāra)  
**Đại Liên Hoa Bộ Ấn Minh** này  
Thành tựu sinh ra Pháp như vậy

**Giáo Lý Trí Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-siddhi-jñāna-tantram)  
Hoặc tại hư không, hoặc phương khác  
Tức hư không ấy, sạch không dơ  
Rộng dần hiện vòng hoa ánh sáng  
Thấy xong mau được Pháp Thành Tựu  
Đại Sĩ nhóm Kim Cương Tát Đỏa  
**Nguyệt Mạn Noa La Diệu Quang Minh** (Candra-maṇḍala sa-prabhaḥ)  
Tùy phương như ứng, hiện thân Thánh  
Thành tựu thời khởi **sắc tướng mình** (Sva-rūpaḥ)  
Như bên trên, đó là **Giáo Lý Trí Thành Tựu** của các Bộ

\_Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của các Bộ** (Sarva-kulābhijñāna-siddhi-jñāna-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của Như Lai** (Tathāgatābhijñāna-siddhi-jñāna-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhi)  
Tưởng hiện Như Lai, **tất cả thân** (Sarva-kāya)  
Quán tưởng tất cả nhóm Bồ Tát  
Hiện ra các thân lại cũng thế

**Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulābhijñāna-siddhi-jñāna-tantram)

\_ **Kim Cương Tát Đỏa Đại Ấn Khế** (Vajra-sattva-mahā-mudrām)

**Diệu Đăng Dẫn** (Su-samāhita) Tâm y Pháp kết  
Y Pháp này làm thành tựu thời  
Liên được việc **năm loại Thần Thông** (Pañcābhijñāṃ)  
Ấy là nhóm **Thiên Nhân Trí Thông** (Devya-cakṣu-jñānābhijñāṃ)

Đại Ấn (Mahā-mudrāṃ) y Pháp cùng hợp nhau  
Trong đó phát sinh ở **Nhãn Thức** (Cakṣur-vijñānaṃ)  
Tùy ấy, hết thấy quán sát thời  
Tất cả rất xa, còn hay thấy  
Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

Đại Ấn y Pháp cùng hợp nhau  
Trong đó phát sinh ở **Nhĩ Thức** (Śrotra-vijñānaṃ)  
Ấy, tất cả việc tùy chỗ nghĩ  
Tất cả rất xa, hay lắng nghe  
Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

Đại Ấn y Pháp cùng hợp nhau  
Trong đó phát sinh ở **Ý Thức** (Mano-vijñānaṃ)  
Tùy các hữu tình, nếu quán thời  
Đều hay **hiểu thấu tâm ý** (Cittaṃ-jānat) ấy

Đại Ấn y Pháp cùng hợp nhau  
Trong đó hoặc **minh** (Ātmana) hoặc **người khác** (Parasya)  
Hay quán **tướng** (Rūpaṃ) ấy biết tâm (Manasā) ấy  
Việc đời quá khứ đều phát hiện  
Đây là **Kim Cương Thủ Pháp Môn** (Vajra-pāṇiḥ) do Đức Phật đã nói

Đại Ấn y Pháp cùng hợp nhau  
Tùy chỗ thích, khởi **việc Thần Thông** (Ṛddhiṃ)  
Trong đó, hoặc chón hoặc phương khác  
**Diệu Đăng Dẫn** (Samādhi) Tâm đều hay hiện  
Đây là **Đại Bồ Đề Tâm Pháp Môn** (Mahā-bodhi-cittaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của Kim Cương Bộ** (Vajra-kulābhijñāna-siddhi-jñāna-tantraṃ)

Hết thấy Giáng Tam Thế Thắng Ấn (Trailokya-vijayāgrīṃ-mudrāṃ)

**Diệu Đăng Dẫn** (Su-samāhita) Tâm y Pháp kết  
Y Pháp này làm thành tựu thời  
Liên được việc **năm loại Thần Thông** (Pañcābhijñāṃ)

Hiện Phần Nộ ấy, tất cả việc  
Như Giáo đã nói, y thứ tự  
Tương ứng nhóm Pháp **Thiên Nhân Trí** (Devya-cakṣur-jñānaṃ)  
Sát na thành tựu **các Thần Thông** (sarvābhijñā)  
Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của Liên Hoa Bộ** (Padma-kulābhijñāna-siddhi-jñāna-tantraṃ)

**Điều Phục Thế Gian Tối Thượng Ân** (Jagad-vinaya-mudrāgrīṃ)

Diệu Đăng Dẫn Tâm cùng hợp nhau

Y Pháp này làm thành tựu thời

Liên được việc năm loại Thần Thông

Tùy Pháp **tham nhiễm** (Rāga-sakta) đã nói ấy

Như Giáo, thứ tự lại cũng thế

Tương ứng nhóm Pháp **Thiên Nhân Trí** (Devya-cakṣur-jñānam)

Liên hay thành tựu các Thần Thông

Đây là **Quán Tự Tại Pháp Môn** (Lokesvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí của Bảo Bộ** (Maṇi-kulābhijñāna-siddhi-jñāna-tantram)

**Nhất Thiết Nghĩa Thành Tựu Ân** (Sarvārtha-siddhi-mudrāṃ) ấy

Diệu Đăng Dẫn Tâm, y Pháp kết

Y Pháp này làm thành tựu thời

Liên được việc năm loại Thần Thông

Làm khắp tất cả **Phật Cúng Dường** (Buddha-pūjāṃ)

Như Giáo, thứ tự lại cũng thế

Tương ứng nhóm Pháp **Thiên Nhân Trí**

Hay thấy việc năm loại Thần Thông

Đây là **Hư Không Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbhaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý thành tựu Thần Thông Trí** của các Bộ

Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát tuyên nói **Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thế Giới của các Bộ** (Sarva-kula-satya-śapatha-siddhi-tantram)

Ấy là trước tiên nói **Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thế Giới của Như Lai** (Tathāgata-satya-śapatha-siddhi-tantram)

Như ứng, **chân thật tùy chuyển xong** (Satyānuparivartin)

Y Giáo nên nói lời **Thế Giới** (Śapatha)

**Đại Chân Thật Thiện Hộ Nghi này** (Pālayaṃ tu mahā-satyaṃ)

Do đây mau (Laghu) được thành Phật Quả

Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thế Giới của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-satya-śapatha-siddhi--tantram)

Nay **Thế Giới Tam Muội Pháp** (samaye śapathā) này

Từ **Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula) đã sinh ra

**Kim Cương Chân Thật Thiện Hộ Môn** (Pālayan vajra-satyaṃ)

Do đây mau được **Thắng Thành Tựu** (Siddhim uttamam)

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhāraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thế Giới của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-satya-śapatha-siddhi-tantram)

**Tấn Thế Giới** (Āśu-śapathāṃ: Thế Giới mau chóng) của **Chấp Kim Cương** (Vajra-dhāra)

Làm xong, không dám có trái vượt

**Chân Thật Tam Muội Thiện Hộ Môn** (Pālayan samaya-satyaṃ)

Tùy chỗ muốn, được **Thắng Thành Tựu**

Đây là **Chấp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dhārah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thệ Giới của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-satya-śapatha-siddhi-tantram)

**Vương Pháp Thệ Giới** (Sad-dharme śapathām) đã làm xong

**Đại Liên Hoa Bộ thắng tối thượng** (Mahā-padma-kulottamam)

**Chân Thật Tam Muội Thiện Hộ Môn** (Pālayan samaya-satyam)

Tùy chỗ muốn, được Thắng Thành Tựu

Đây là **Pháp Kim Cương Pháp Môn** (Vajra-dharmah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thệ Giới của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-satya-śapatha-siddhi-tantram)

**Chư Phật Cúng Dường Thiện Thệ Giới** (Buddha-pūjā-su-śapathām)

Làm xong, không dám có trái vượt

**Tối Thượng Chân Thật Thiện Hộ Môn** (Pālayan uttamam satyam)

Do đây đắc được **Đại Quán Đỉnh** (Mahābhīṣekam)

Đây là **Phật Cúng Dường Pháp Môn** (Buddha-pūjāh) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý thành tựu Chân Thật Thệ Giới** của các Bộ

Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nói **Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của các Bộ** (Sarva-kula-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Ấy là trước tiên nói chung **Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của Như Lai** (Tathāgata-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Tụng **Tam Muội Gia Tát Đát Tông** (Samaya stvam)

Trong Bản Bộ xuất ra **mọi Ấn** (Sarva-mudrām)

Y Pháp tự kết bền chắc thành

Pháp đã làm, không gì chẳng thành

Đây là **Đại Tam Muội Chân Thật Pháp Môn** (Mahā-samaya-tattvah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Tụng **Tô Đa La Tát Đát Tông** (Surata stvam)

Tất cả Ấn Khế đều thành tựu

Do tự chỗ kết thành tựu nên

Đấy tức **Đại Sĩ Chân Thật Ngũ** (Tattva-codanī mahātmana)

Đây là **Đại Tam Muội Chân Thật Pháp Môn** (Mahā-samaya-tattvah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Y Pháp, một lần xưng chữ **Hồng** (Hūm)

Tất cả Ấn Khế như thứ tự

Trong đó **Tự Tha Khế Ấn Môn**

Tự kết cũng lại khiến người kết

**Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Lúc xưng **Tát Lý Phộc Thuật Đà** (Sarva sūddha)  
Trong đó hoặc mình hoặc người khác  
Nhóm **Xuất Sinh Môn** hợp tương ứng  
Ở tất cả chỗ chẳng buông lìa

**Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-samaya-tattva-siddhi-tantram)

Chữ **Án** (Om) như vậy làm thành tựu  
Tất cả **Án Khế** như thứ tự  
Tất cả **Thế Gian** thẳng cũng thế  
Tự nhiên thành **Thắng Cúng Đường** (Agryā-pūjā) này  
Như bên trên, đó là **Giáo Lý thành tựu Tam Muội Chân Thật** của các Bộ

\_\_Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nói **Giáo Lý Án Thành Tựu của các Bộ** (Sarva-kula-siddhi-mudrā-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Án Thành Tựu của Như Lai** (Tathāgata-siddhi-mudrā-tantram)

**Phật Án** (Buddha-mudrām) y Pháp cùng hợp nhau  
Cần phải nghĩ nhớ nơi Như Lai  
Mau chóng hay thành Môn **Tất Địa**  
**Chư Phật Bồ Đề** (Buddha-bodhi) thường an trụ

**Giáo Lý Án Thành Tựu của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-siddhi-mudrā-tantram)

**Kim Cương Tát Đỏa Đại Án Khế** (Vajra-sattva-mahā-mudrām)  
Y Pháp kết xong, nên quán tưởng  
Tưởng trước mặt **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-sattva)  
Mau chóng được **Thắng Tất Địa** ấy

**Giáo Lý Án Thành Tựu của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-siddhi-mudrā-tantram)

Kết **Thắng Tam Muội Án Khế** (Samayāgrīṃ-mudrām) ấy  
**Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-sattva-samādhi)  
Trong tưởng Kim Cương Tát Đỏa Tôn  
Đắc được Pháp Thành Tựu gấp đôi

**Giáo Lý Án Thành Tựu của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-siddhi-mudrā-tantram)

Kết **Pháp Sở Thành Án Khế** (Dharma-mayīṃ mudrām) ấy  
**Quán Tụ Tại Tôn Tam Ma Địa** (Lokesvara-samādhi)  
Trong tưởng Quán Tụ Tại Thánh Tôn  
Đắc được Pháp Thành Tựu gấp đôi

**Giáo Lý Án Thành Tựu của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-siddhi-mudrā-tantram)

Y Pháp, **Yết Ma Án** (Karma-mudrām) cùng hợp  
**Kim Cương Tạng Tôn Tam Ma Địa** (Vajra-garbha-samādhi)  
Trong tưởng Kim Cương Tạng Thánh Tôn  
Đắc được Pháp Thành Tựu gấp đôi  
Như bên trên, đó là **Giáo Lý Án Thành Tựu** của các Bộ



\_\_Tiếp lại Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát nói **Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của các Bộ** (Sarva-kula-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

Ấy là: trước tiên nói chung **Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của Như Lai** (Tathāgata-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

Thân mình nên trụ ở trước Phật

Nên làm **Niệm Phật Tam Muội Quán**

Kết khắp tất cả Ấn Khế thành

Sát na được **Pháp Thành Tựu** ấy

Đây là **Giác Trí Pháp Môn** (Buddhaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của Như Lai Bộ** (Tathāgata-kula-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

Nếu làm tất cả Ấn thành tựu

Tùy chỗ Ta muốn, quán tưởng này

Tương ứng **Pháp Kim Cương Trì Tụng** (Vajra-japa)

Hay thành tất cả Thắng Tất Địa

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Pháp Môn** (Vajra-sattvaḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của Kim Cương Bộ** (Vajra-kula-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

**Ảnh tượng Kim Cương tức thân mình** (Vajra-bimbaṃ svam ātmānam)

Diệu Đẳng Dẫn Tâm, nên quán tưởng

Tất cả Ấn Khế, kết nếu thành

Sát na liền được **Pháp Thành Tựu** (Siddhiṃ)

Đây là **Nhất Thiết Như Lai Kiên Cố Pháp Môn** (Sarva-tathāgata-vajrah) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của Liên Hoa Bộ** (Padma-kula-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

**Ảnh tượng hoa sen tức thân mình** (Padma-bimbaṃ svam ātmānam)

Y Pháp, thân mình nên quán tưởng

Các **Trí Trang Nghiêm Thành Tựu Môn** (Sarva-jñāna-mayī siddhir)

Đây **Đại Liên Hoa Bộ** (Mahā-padma-kula) Pháp dụng

Đây là **Quán Tự Tại Pháp Môn** (Avalokiteśvaraḥ) do Đức Phật đã nói

**Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng của Bảo Bộ** (Maṇi-kula-sarva-siddhi-sādhana-tantram)

Y Pháp, quán tưởng ở thân mình

Hiện nhóm **ánh lửa báu Ma Ni** (Maṇi-ratnaṃ jvālam)

Các **Cúng Dường Thành Tất Địa Môn** (Sarva-pūjā-mayī siddhir)

Đây **Đại Bảo Bộ** (Mahā-maṇi-kula) Thắng Pháp Dụng

Đây là **Hư Không Tạng Pháp Môn** (Ākāśa-garbhaḥ) do Đức Phật đã nói

Như bên trên, đó là **Giáo Lý Nhất Thiết Thành Tựu Pháp Dụng** của các Bộ.

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÂN THẬT NHIỆP ĐẠI THỪA

HIỆN CHỨNG TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG

\_\_QUYỂN THỨ HAI MƯƠI LĂM (Hết)\_\_